

CTCP Phát Triển Nhà Thủ Đức

3-5 Pasteur, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM

Tel: 39 143 111 - Fax: 39 143 222

www.thuduchouse.com

tdh@thuduchouse.com

Thành lập: 02/02/1990

Cổ phần hóa: 15/06/2001

Niêm yết: 14/12/2006

Cổ Phiếu TDH (28/12/2018)

Giá cổ phiếu	10.100
BV	21.223
P/BV	0,5
P/E	5
Cao nhất 52 tuần	17.750
Thấp nhất 52 tuần	9.800
KLCP niêm yết	81.634.927
Vốn hóa (tỷ VND)	824,5
Nước ngoài sở hữu	36,5%

Tài Chính

Tỷ VND	2018	2017	KH2018
Tổng tài sản	4.631	2.873	
Tổng nợ	2.089	1.038	
Tổng doanh thu	2.668	1.923	2.277
Lãi trước thuế	201	161	169
Lãi sau thuế	173	131	151
LNST CĐ cty mẹ	175	131	151
EPS (đồng)	1.995	1.444	1.667

Mục Lục

Thông tin kinh tế vĩ mô	01
Kết quả hoạt động kinh doanh	02
Hoạt động doanh nghiệp	05
Cổ phiếu TDH	06
Tiến độ đầu tư dự án	09
Các dự án tiềm năng	11

THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2018 tăng 7,08%, mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%; công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%; dịch vụ tăng 7,03%.
- Hoạt động công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp năm 2018 tăng 8,79%. Ngành xây dựng năm 2018 duy trì được mức tăng trưởng khá với 9,16%.
- Hoạt động dịch vụ năm 2018 tăng 7,03%, tuy thấp hơn mức tăng 7,44% của năm 2017 nhưng cao hơn so với các năm 2012-2016, một số ngành đóng góp tỷ trọng lớn vào mức tăng trưởng chung so với cùng kỳ năm trước: Bán lẻ tăng 8,51%; tài chính, ngân hàng, bảo hiểm tăng 8,21%; kinh doanh BĐS tăng 4,33%.
- Tăng trưởng tín dụng, tính đến 20/12/2018 tổng phương tiện thanh toán tăng 11,34% so với cuối năm 2017 (cùng kỳ tăng 14,19%), huy động vốn tăng 11,56% (cùng kỳ tăng 14,5%), tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 13,30% (cùng kỳ tăng 16,96%).
- Tổng vốn FDI đăng ký đến 20/12/2018 đạt 25,6 tỷ USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm 2017, vốn thực hiện đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017. Vốn FDI đăng ký vào lĩnh vực BĐS đạt 6 tỷ USD, chiếm 23,2% tổng vốn đăng ký.
- Kim ngạch XNK năm 2018 ước tính đạt 482,23 tỷ USD. Trong đó, kim ngạch XK ước đạt 244,72 tỷ USD, tăng 13,8% so với năm 2017 và kim ngạch NK ước đạt 237,51 tỷ USD, tăng 11,5% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy, năm 2018 tiếp tục xuất siêu 7,2 tỷ USD.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2018 giảm 0,25% so với tháng trước. CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017.
- Chỉ số giá vàng tháng 12/2018 tăng 0,41% so với tháng trước, bình quân năm 2018 tăng 2,36% so với năm 2017. Chỉ số giá USD tháng 12/2018 giảm 0,07% so với tháng trước, bình quân 2018 tăng 1,29% so với 2017.
- PMI tháng 12/2018 giảm xuống 53,8 điểm, từ mức 56,5 điểm của tháng trước, mặc dù giảm nhưng vẫn tương đương mức bình quân của năm 2018.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Doanh thu BĐS đến chủ yếu từ dự án Long Hội

Kết quả kinh doanh quý 4/2018. Doanh thu thuần hợp nhất quý 4/2018 của Công ty đạt 633,5 tỷ đồng, tăng 77,4% so với cùng kỳ năm 2017. Doanh thu quý 4 đến chủ yếu từ các hoạt động: Bất động sản 133,1 tỷ đồng (Long Hội 109,6 tỷ, khu đất chợ đầu mối 23,4 tỷ), xây dựng 13,3 tỷ đồng, bất động sản đầu tư, cho thuê 4 tỷ đồng, xuất khẩu 366 tỷ đồng, dịch vụ thương mại 198,4 tỷ đồng.

Lãi gộp trong quý 4 đạt 107 tỷ đồng, tăng 63,7 tỷ đồng (tăng 147%), do doanh thu kinh doanh bất động sản tăng mạnh, gấp 2 lần so với cùng kỳ năm trước làm cho biên lãi gộp trong kỳ tăng lên mức 16,9% (cùng kỳ năm trước 12,1%).

Các chi phí hoạt động trong quý 4 so với cùng kỳ: Chi phí tài chính tăng 2,6 tỷ đồng (tăng 14,9%), trong đó chi phí lãi vay tăng 1,3 tỷ đồng (tăng 8,4%); chi phí bán hàng tăng 5,1 tỷ đồng (tăng 316,2%); chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 3,2 tỷ đồng (tăng 8,9%), chi phí hoạt động trong kỳ tăng do Công ty tăng quy mô hoạt động kinh doanh.

Trong quý 4/2018, Công ty ghi nhận khoản doanh thu tài chính 64,5 tỷ đồng (lãi thanh lý khoản đầu tư 50,5 tỷ, cổ tức, lợi nhuận được chia 13,9 tỷ,...). Ngoài ra, còn có sự đóng góp từ lợi nhuận của công ty liên doanh, liên kết 1,7 tỷ đồng. Do vậy, lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng mạnh, đạt 91,1 tỷ đồng, tăng gấp 33 lần so với cùng kỳ năm trước.

Kết quả kinh doanh hợp nhất quý 4/2018

Chỉ tiêu (triệu VND)	Quý 4		Năm		Thay đổi (%)
	2018	2017	2018	2017	
Doanh thu thuần	633.504	357.204	2.461.139	1.840.018	33,8
Lãi gộp	107.001	43.338	197.189	238.726	-17,4
Lãi từ HĐKD	107.552	2.876	145.787	146.294	-0,3
Lãi trước thuế	109.190	5.719	200.705	161.087	24,6
Lãi sau thuế	91.122	2.744	172.845	130.685	32,3
LNST của công ty mẹ	92.432	2.917	174.910	131.000	33,5

Nguồn: BCTC hợp nhất quý 4/2018

Lũy kế cả năm 2018, doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của nhóm Công ty đạt 2.461 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ đạt 174,9 tỷ đồng, tương ứng tăng 33,8% và 33,5% so với cùng kỳ năm 2017, đạt 115% kế hoạch doanh thu và 116% kế hoạch lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2018.

Chỉ số tài chính cơ bản

Chỉ số tài chính	2018	2017	2016	2015	2014
Chỉ số định giá (đồng)					
EPS	1.995	1.444	1.121	1.122	728
BV	21.223	20.864	23.475	32.970	33.977
P/E (lần)	5	10	9	12	27
P/B (lần)	0,5	0,7	0,4	0,4	0,5
Cổ tức (%)		10	25	25	5
Khả năng sinh lời (%)					
Biên lãi gộp	8,0	13,0	20,0	14,5	17,0
ROS	7,0	7,1	10,2	5,2	8,4
ROE	6,8	7,1	6,1	3,3	1,8
ROA	3,7	4,5	3,9	1,8	1,1
Năng lực hoạt động (lần)					
Vòng quay phải thu	6,8	7,3	5,7	5,2	3,2
Vòng quay hàng TK	3,1	3,7	1,9	1,4	0,8
Vòng quay phải trả	7,7	14,9	7,9	6,8	5,7
Vòng quay tổng TS	0,5	0,6	0,4	0,4	0,2
Vòng quay VCHS	1,0	1,0	0,7	0,6	0,4
Cơ cấu vốn (%)					
Nợ phải trả/ Tổng TS	45,1	36,1	36,8	45,3	38,8
Nợ phải trả/ VCSH	82,2	56,6	58,1	82,8	63,3
Thanh toán lãi vay (lần)	4,1	4,0	3,4	1,9	2,0
Khả năng thanh toán (lần)					
Thanh toán ngắn hạn	1,3	1,9	1,9	2,1	2,4
Thanh toán nhanh	0,9	1,4	1,3	1,5	1,2

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC HN kiểm toán 2014-2017 & quý 4/2018

Đang bán Citrine Apartment và TDH Riverview trong quý 4/2018. Công ty tiếp tục bán 2 dự án đang xây dựng là Citrine Apartment và TDH Riverview trong quý 4/2018, với 90 sản phẩm được bán ra trong kỳ. Trong đó, dự án Citrine Apartment bán 85 căn và TDH Riverview bán 5 căn.

Bán hàng đến 31/01/2019

STT	Dự án	Số căn	Bán trong kỳ	Lũy kế	Còn lại
1	Citrine Apartment	226	85	212	14
2	TDH Riverview	214	5	163	51
	Tổng cộng	440	90	375	65

Số lượng sản phẩm bán ra tăng trở lại kể từ quý 3/2018 khi các dự án mới của TDH chính thức mở bán. Cụ thể, sau gần 5 tháng mở bán, TDH đã bán được 375 căn hộ, đạt tỷ lệ 85% số căn hộ đang chào bán ra trên thị trường thuộc các dự án TDH-Riverview (Quận Thủ Đức) và Citrine Apartment (Quận 9).

Citrine Apartment
(đang xây dựng đến
tầng 15)



TDH Riverview
(đang xây dựng đến
tầng 13)



HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Tin tức nổi bật

- TDH mua 100% vốn góp Cty TNHH Song Hỷ Quốc Tế** để phát triển dự án bất động sản tại Bình Dương. Ngày 25/01/2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển nhà Thủ Đức thông qua Nghị quyết số 170/NQ-HĐQT về việc thông qua chủ trương mua 100% vốn góp Cty TNHH Song Hỷ Quốc Tế để phát triển dự án bất động sản tại Thuận An, Bình Dương, với quy mô diện tích 18.855 m², tổng giá trị mua 259 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ 6 đến 9 tháng.
- TDH chốt quyền tham dự ĐHCĐ tài khóa 2018.** Ngày 07/01/2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phát triển nhà Thủ Đức thông qua Nghị quyết số 44/NQ-HĐQT về việc chốt quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên tài khóa 2018, ngày đăng ký cuối cùng 01/3/2019, thời gian tổ chức dự kiến trong tháng 4/2019.
- UBCKNN chấp thuận gia hạn thời gian công bố BCTC năm 2019 của TDH.** Ngày 04/01/2019, UBCKNN chấp thuận cho TDH được gia hạn thời gian công bố BCTC của Công ty lập trong năm tài chính 2019 theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015. Theo đó, công bố BCTC quý trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý; công bố BCTC bán niên soát xét trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính và công bố BCTC năm đã kiểm toán trong thời hạn 100 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
- Ông Nguyễn Khắc Sơn – Phó Tổng giám đốc Thuduc House báo cáo đã mua 3.000 cổ phiếu TDH.** Ngày 25/01/2019, Ông Nguyễn Khắc Sơn – Phó Tổng giám đốc Thuduc House báo cáo đã mua 3.000 cổ phiếu (trong tổng số lượng đăng ký mua 50.000 cổ phiếu), tăng số lượng sở hữu lên 105.227 cổ phiếu, tỷ lệ 0,13% (số cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch 102.227 cổ phiếu, tỷ lệ 0,13%). Mục đích đầu tư, phương thức giao dịch khớp lệnh, thời gian giao dịch từ ngày 27/12/2018 đến 25/01/2019.
- Thuduc House đạt danh hiệu Doanh nghiệp và Doanh nhân TP.HCM tiêu biểu năm 2018.** Nhân kỷ niệm 14 năm ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004 – 13/10/2018), Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM đã tổ chức Lễ tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu TP.HCM năm 2018. Theo đó, TDH cùng lúc nhận hai danh hiệu Doanh nghiệp TP.HCM tiêu biểu năm 2018 và Doanh nhân TP.HCM tiêu biểu năm 2018 đối với ông Nguyễn Vũ Bảo Hoàng – TV HĐQT, TGD Thuduc House. Danh hiệu này thể hiện sự tiêu biểu về ý chí vươn lên, sáng tạo, gương mẫu, nghiêm túc thực hiện luật pháp của doanh nhân TP.HCM, tiêu biểu cho sự đóng góp của cộng đồng xã hội.

Quan hệ nhà đầu tư

Quan hệ, tiếp xúc nhà đầu tư **Quan hệ nhà đầu tư.** Trong quý 4/2018, Bộ phận Quan hệ nhà đầu tư của Thuduc House đã thực hiện 5 cuộc gặp, tiếp xúc trực tiếp hơn 10 đại diện quỹ đầu tư và tổ chức chứng khoán chuyên nghiệp trong và ngoài nước.

CỔ PHIẾU TDH

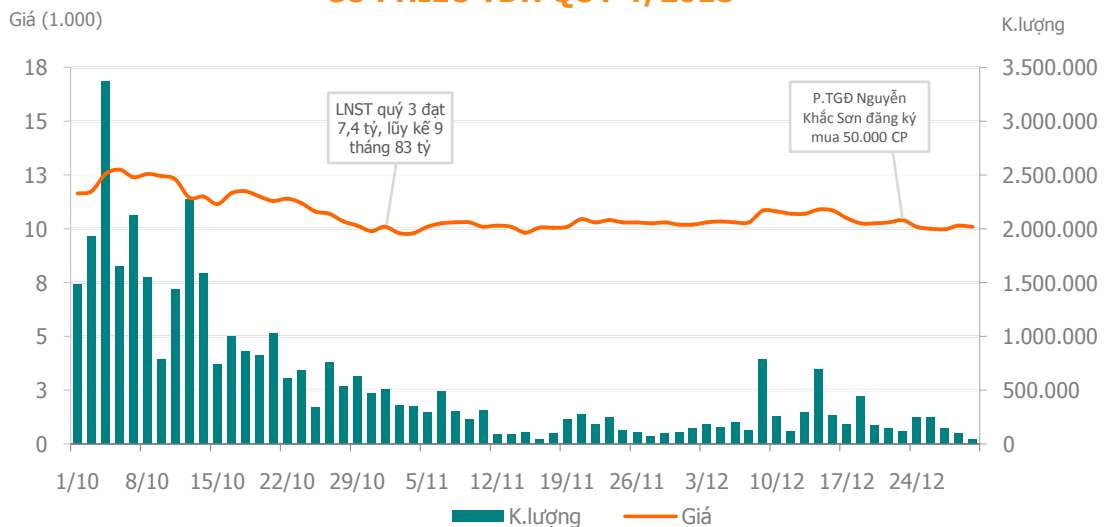
Cổ phiếu TDH quý 4/2018 **Biến động giá cổ phiếu TDH quý 4/2018.** Cổ phiếu TDH biến động trong biên độ rộng hơn so với kỳ trước khi giá dao động trong khoảng 9.800 - 12.750 đồng, biến động theo xu hướng thị trường, cổ phiếu TDH giảm 22,3%, từ mức 12.750 đồng xuống 9.900 đồng trong giai đoạn từ 05/10 - 30/10/2018 (VN-Index giảm 11,8%), khối lượng giao dịch khớp lệnh trung bình mỗi phiên đạt 1.013.959 cổ phiếu, tăng gấp 4 lần so với kỳ trước (256.702 cổ phiếu).

Giao dịch khớp lệnh của nhà đầu tư trong nước sôi động hơn so với nhà đầu tư nước ngoài trong giai đoạn này. Cụ thể, tổng khối lượng giao dịch trong kỳ đạt 36.503.230 cổ phiếu, trung bình đạt 561.588 cổ phiếu/phiên, tăng 9,6% so với mức bình quân quý trước (512.360 cổ phiếu/phiên). Trong đó, giao dịch khớp lệnh của nhà đầu tư trong nước đạt 29.773.380 cổ phiếu (tăng 22,5%), giao dịch của khối ngoại đạt 6.729.850 cổ phiếu (giảm 20,6%). Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài 36,5%, giảm 5,1% so với kỳ trước (41,6%).

Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/12/2018, cổ phiếu TDH đóng cửa ở mức giá 10.100 đồng. So với quý trước, cổ phiếu TDH giảm 2.000 đồng, giảm 16,5% (thị trường giảm 12,2%). TDH với 81.634.927 cổ phiếu đang lưu hành, tương đương giá trị vốn hóa 824,5 tỷ đồng, giá trị sổ sách 21.220 đồng, P/BV là 0,5 lần và P/E 5 lần là khá thấp so với công ty cùng ngành, cùng với giá cổ phiếu đang ở vùng thấp nhất trong 1 năm, mức cổ tức dự kiến chia 10%, TDH đang tương đối hấp dẫn các nhà đầu tư với mục tiêu đầu tư ngắn-trung hạn.

Biểu đồ giá cổ phiếu TDH

CỔ PHIẾU TDH QUÝ 4/2018



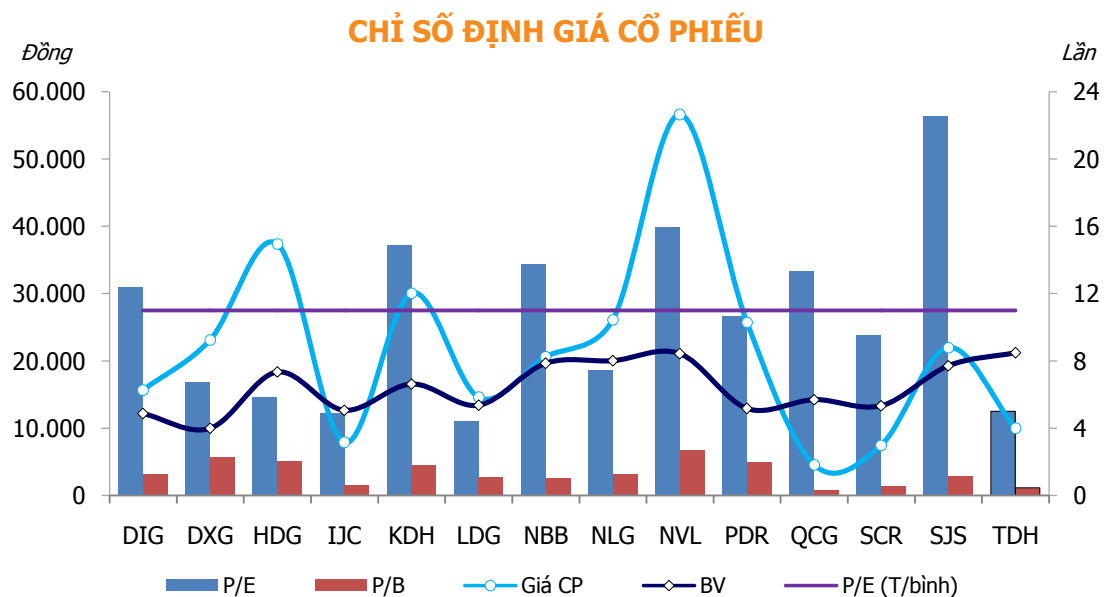
So sánh TDH với doanh nghiệp cùng ngành

Chỉ số định giá Nhóm chỉ số định giá cổ phiếu. Kết thúc phiên giao dịch ngày 31/01/2019, TDH với các chỉ số định giá: BV ở mức 21.223 đồng (đứng thứ 1), P/E là 5 lần (nằm trong 3 công ty xếp hạng 1) và P/B là 0,5 lần (đứng thứ 2) cho thấy cổ phiếu TDH đang có mức định giá khá thấp so với nhóm 15 doanh nghiệp bất động sản lớn đang niêm yết trên thị trường. (Nếu loại trừ VIC, P/E trung bình ngành là 11 lần).

STT	Mã CK	Giá	Vốn hóa	NNSH	EPS	BV	P/E	P/B
		(31/1/19)	Tỷ đồng	%	Đồng	Đồng	Lần	Lần
1	DIG	15.650	3.951	37,8	1.261	12.192	12	1,3
2	DXG	23.150	11.569	48,4	3.426	10.005	7	2,3
3	HDG	37.400	3.551	15,4	6.398	18.378	6	2,0
4	IJC	7.900	1.083	2,3	1.618	12.667	5	0,6
5	KDH	30.100	12.462	47,6	2.020	16.581	15	1,8
6	LDG	14.600	2.783	4,1	3.267	13.436	5	1,1
7	NBB	20.600	2.010	43,3	1.495	19.642	14	1,0
8	NLG	26.150	6.004	49,0	3.509	20.026	8	1,3
9	NVL	56.600	53.050	7,0	3.547	21.082	16	2,7
10	PDR	25.750	6.860	5,8	2.417	12.938	11	2,0
11	QCG	4.600	1.266	1,0	345	14.247	13	0,3
12	SCR	7.500	2.378	1,8	787	13.349	10	0,6
13	SJS	22.000	2.506	10,3	975	19.288	23	1,1
14	TDH	10.000	816	34,7	1.995	21.223	5	0,5
15	VIC	103.900	340.337	6,6	1.126	16.280	92	6,4
Trung bình		27.060	30.042	21,0	2.279	16.089	16	1,7

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC HN quý 4/2018

Biểu đồ chỉ số định giá



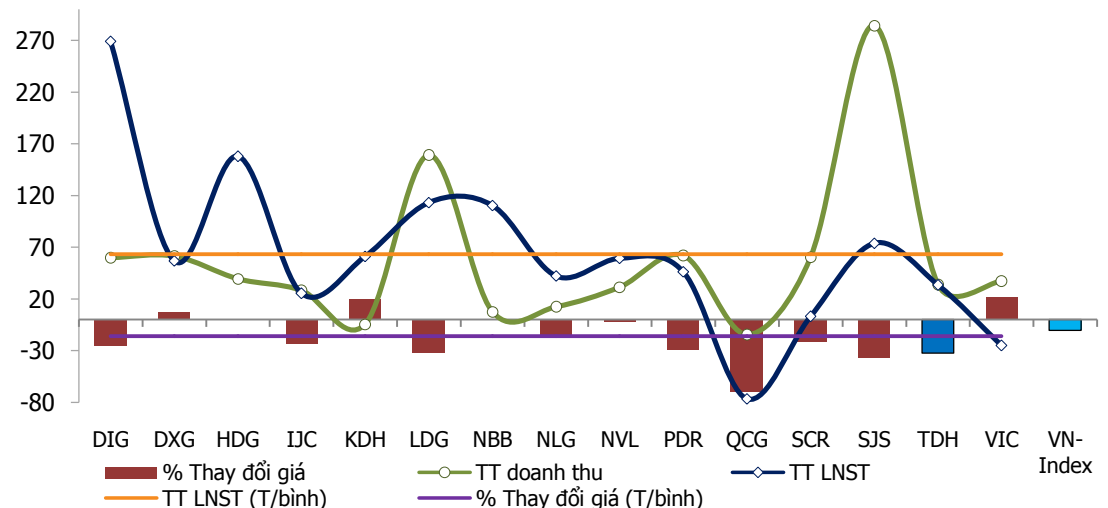
Tăng trưởng KQKD năm 2018 của TDH và doanh nghiệp cùng ngành. Mặc dù kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) năm 2018 của TDH là khá tốt khi doanh thu và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2017 lần lượt là 33,8% và 33,5%, tuy nhiên cổ phiếu TDH vẫn sụt giảm 32,2% trong năm 2018 cùng với các cổ phiếu khác trong ngành bất động sản và VN-Index (giảm 10,4%).

STT	Mã CK	Tăng trưởng doanh thu 2018 (YoY) %	Tăng trưởng LNST (Cty mẹ) 2018 (YoY) %	Tăng trưởng EPS 2018 (YoY) %	Giá cổ phiếu		
					2/1/2018	28/12/2018	Thay đổi
					Đồng	Đồng	%
1	DIG	59,8	269,2	248,1	20.800	15.500	-25,5
2	DXG	61,3	56,9	38,3	22.150	23.800	7,4
3	HDG	39,4	157,9	106,3	34.300	34.500	0,6
4	IJC	28,2	25,4	45,4	9.950	7.550	-24,1
5	KDH	-4,5	61,1	6,3	27.400	33.000	20,4
6	LDG	159,1	113,2	33,3	20.800	14.100	-32,2
7	NBB	7,6	110,4	50,3	20.500	20.400	-0,5
8	NLG	12,4	42,2	17,3	30.800	25.800	-16,2
9	NVL	31,4	59,3	43,7	65.500	64.200	-2,0
10	PDR	61,9	46,4	123,4	36.200	25.500	-29,6
11	QCG	-14,5	-76,6	-76,4	15.100	4.600	-69,5
12	SCR	60,5	3,1	-13,8	9.280	7.300	-21,3
13	SJS	284,3	73,9	73,8	30.100	18.900	-37,2
14	TDH	33,8	33,5	38,2	14.900	10.100	-32,2
15	VIC	37,2	-25,0	-25,0	78.200	95.300	21,9
Trung bình		57,2	63,4	47,3			-16,0
VN-Index					995,77	892,54	-10,4

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC HN quý 4/2018

Biểu đồ tăng trưởng KQKD 2018

% Thay đổi



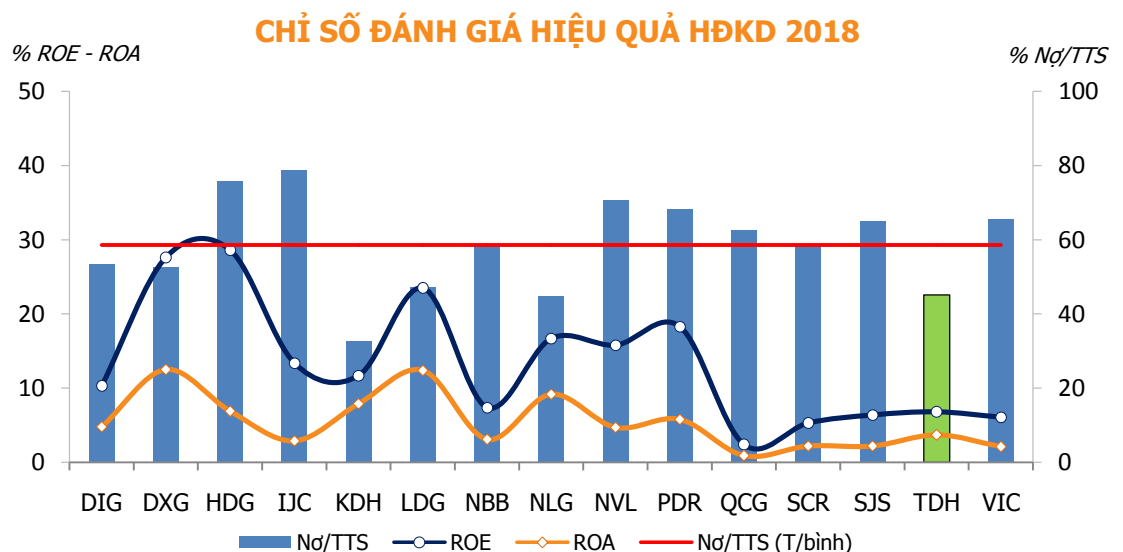
Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động

Nhóm chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh. So với trung bình ngành, kế hoạch kinh doanh năm 2018 của TDH đạt trên ngưỡng trung bình và vượt kế hoạch khi doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 115% và 116%, xếp hạng 3 và 5 trong nhóm 15 cổ phiếu bất động sản lớn trên thị trường. Xét về cơ cấu tài chính, hệ số nợ/tổng tài sản của TDH ở mức khá an toàn là 45,1% (đứng thứ 3 trong nhóm 15 công ty). Tuy nhiên, ROA và ROE của TDH còn thấp so với công ty cùng ngành và so với trung bình ngành.

STT	Mã CK	Chỉ số sinh lời (năm 2018)					Hoàn thành KH	
		LNG/DT	ROS	ROE	ROA	Nợ/TTS	DT	LNST
		%	%	%	%	%	%	%
1	DIG	24,3	13,9	10,3	4,8	53,3	90,3	116,7
2	DXG	56,3	37,1	27,6	12,5	52,6	92,9	161,3
3	HDG	37,5	23,5	28,6	6,9	75,9	74,5	102,4
4	IJC	38,4	19,2	13,4	2,9	78,7	91,1	108,9
5	KDH	42,7	27,8	11,7	7,9	32,6	83,3	101,3
6	LDG	50,2	35,1	23,5	12,4	47,2	65,3	109,1
7	NBB	25,9	13,6	7,4	3,1	58,8	134,0	90,8
8	NLG	42,2	24,9	16,7	9,2	44,8	92,2	121,5
9	NVL	33,7	21,4	15,8	4,7	70,7	70,2	102,5
10	PDR	31,7	30,0	18,3	5,8	68,2	107,4	100,6
11	QCG	32,5	13,5	2,4	0,9	62,5	40,7	38,7
12	SCR	21,8	8,2	5,3	2,2	58,2	141,1	77,7
13	SJS	23,7	30,6	6,4	2,2	65,1	62,7	116,3
14	TDH	8,0	7,0	6,8	3,7	45,1	114,9	115,7
15	VIC	24,1	4,9	6,1	2,1	65,7	102,1	71,3
Trung bình		32,9	20,7	13,4	5,4	58,6	90,9	102,2

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC HN quý 4/2018 và kế hoạch 2018

Biểu đồ hiệu quả HĐKD



Cổ đông lớn

Cổ đông	Đầu kỳ	Tăng/ (giảm)	Cuối kỳ	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)
KWE Beteiligungen AG	8.200.000	0	8.200.000	10,04
Cty Đầu tư Tài chính Nhà Nước	4.896.688	0	4.896.688	6,00
Yurie VietNam (Nhóm cổ đông)	4.899.705	0	4.899.705	6,00

Giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn

Thực hiện giao dịch	Đầu kỳ	Tăng/ (giảm)	Cuối kỳ	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Khắc Sơn (Phó TGD)	67.227	38.000	105.227	0,13

TIẾN ĐỘ ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Phân Khúc Cao Cấp

Dự án Green Pearl (TDH 18,4%)

Tổng vốn đầu tư: 2.396 tỷ đồng

Vị trí: Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Diện tích: 28.736 m²

Diện tích khả dụng: - Nhà thấp tầng: 7.355 m² (61 căn)

- Căn hộ: 46.221 m² (504 căn hộ)

- Căn hộ thương mại: 3.444 m² (21 căn hộ)

- TTTM: 1.446 m² - Văn phòng: 1.640 m²

Tiến độ: Đang xây dựng công trình, đã mở bán khu nhà thấp tầng (bán 61/61 căn), khu cao tầng (bán 331/504 căn).

Phân Khúc Trung Bình - Khá

Chung cư Centum Wealth (TDH 51%)

Tổng vốn đầu tư: 50 triệu USD

Vị trí: Quận 9, TP.HCM

Diện tích: 11.582 m²

Diện tích khả dụng: - Căn hộ: 31.774 m² (518 căn hộ)

- Căn hộ thương mại: 1.480 m² (10 căn)

- Nhà vườn, thấp tầng: 4.027 m² (28 căn)

- TTTM: 2.097 m² (01 khu TTTM)

Tiến độ: Đang xây dựng công trình (khởi công và khai trương nhà mẫu ngày 16/12/2017). Đã mở bán (bán 300/518 căn)



Phân Khúc Trung Bình (S-Home)

TDH-Riverview (Lô H) (TDH 100%)

Tổng vốn đầu tư: 162 tỷ đồng

Vị trí: Quận Thủ Đức, TP.HCM

Diện tích: 3.755 m²

Diện tích khả dụng: 12.947 m² (216 căn hộ)

Tiến độ: Đang xây dựng công trình, đến tầng 13 (khởi công ngày 15/4/2018). Đã mở bán (bán 163/214 căn).



S-Home Phúc Thịnh Đức (TDH 5%)

Tổng vốn đầu tư: 912 tỷ đồng

Vị trí: Quận 9, TP.HCM

Diện tích: 13.610 m²

Diện tích khả dụng:

- Căn hộ: 57.334 m² (935 căn hộ)

- TTTM: 437 m²

Tiến độ: Đã đóng tiền sử dụng đất, đang triển khai thiết kế và xin chấp thuận đầu tư dự án.

- Đơn vị hợp tác: Fideco



Dự Án Khu Dân Cư - Đô Thị Hỗn Hợp

Phước Long Spring Town (TDH 66,9%)

Tổng vốn đầu tư: 1.000 tỷ đồng

Vị trí: Quận 9, TP.HCM

Diện tích: 37.140 m²

Diện tích khả dụng:

- Nhà liên kế: 11.578 m² (95 nền nhà)

- Căn hộ: 8.970 m² (04 khối chung cư)

- TTTM: 1.778 m²

Tiến độ: Đã bán 100% khu nhà thấp tầng và cao tầng. Đang triển khai hồ sơ lập thủ tục đầu tư khu TTTM.





Long Hội City (GD2) (TDH 65%)

Tổng vốn đầu tư: 315 tỷ đồng

Vị trí: Thị trấn Bến Lức, Huyện Bến Lức, Long An

Diện tích: Khu 1: 152.500 m²; Khu 2: 52.000 m²

Diện tích khả dụng:

- Khu 1: Nhà LK: 63.013 m² (424 nền) đã bán 100% - TTTM: 2.756 m² - Đất giáo dục: 3.916 m²
- Khu 2: Nhà LK: 13.262 m² (142 nền)

Tiến độ: Khu 1, đã bán 100%. Khu 2, đã hoàn tất đền bù, đang xin điều chỉnh quy hoạch 1/500.



Citrine Apartment (TDH 100%)

Tổng vốn đầu tư: 270 tỷ đồng

Vị trí: Quận 9, TP.HCM

Diện tích: 3.760 m²

Diện tích khả dụng:

- Căn hộ: 14.754 m² (225 căn hộ)
- TTTM: 416 m²

Tiến độ: Đang xây dựng công trình, đến tầng 15 (khởi công ngày 05/4/2018). Đã mở bán (bán 212/226 căn).

Dự án Hiệp Bình Chánh (Hợp tác liên doanh)

Tổng vốn đầu tư: n/a

Vị trí: Quận Thủ Đức, TP.HCM

Diện tích: 103.000 m²

Diện tích khả dụng: n/a

Tiến độ: Đang đền bù, giải phóng mặt bằng. Đã có quyết định điều chỉnh ranh cho phù hợp hiện trạng.

CÁC DỰ ÁN TIỀM NĂNG

Khu dân cư phức hợp Căn hộ - Văn phòng - TTTM (Hà Đông - Hà Nội) (TDH 19,6%)

Tổng vốn đầu tư: 115 triệu USD

Vị trí: Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Diện tích: 40.603,7 m²

Diện tích khả dụng:

- Nhà liên kế: 7.600 m² - Căn hộ: 45.535 m² - TTTM & Văn phòng: 48.414 m²

Tiến độ: Đã có GCN QSDĐ, đang lập thủ tục xin chấp thuận chủ trương đầu tư.

Đơn vị hợp tác: SYM – DWTD



Cao ốc Văn phòng Phùng Khắc Khoan (TDH 43%)

Tổng vốn đầu tư: 530 tỷ đồng

Vị trí: 28 Phùng Khắc Khoan, P. Đa Kao, Quận 1, TPHCM

Diện tích: 2.282 m²

Quy mô: Lô 1: 1.238 m²; Lô 2: 1.044 m², quy hoạch:

- Lô 1: - Khu kinh doanh bán lẻ: 1.127 m² - Văn phòng cho thuê: 3.473 m² - Căn hộ dịch vụ: 3.268 m²

- Lô 2: Căn hộ 89 căn, diện tích khoảng 80 m²/căn.

Tiến độ: Đang xin chỉ tiêu quy hoạch, triển khai các hồ sơ lập thủ tục đầu tư.

Đơn vị hợp tác: Fideco

Khu dân cư cao cấp Cần Giờ (TDH 21,5%)

Tổng vốn đầu tư: n/a

Vị trí: Xã Long Hòa, TT Huyện Cần Giờ, TPHCM

Diện tích: 298.390 m²

Quy mô: Xây dựng khu nhà ở thấp tầng, biệt thự cao cấp, nhiều tiện ích, dân số dự kiến từ 2.800 - 3.000 người.

Tiến độ: Đã đóng tiền SDD, đã san lấp giai đoạn 1, đang chờ UBNDTP phê duyệt các thủ tục tiếp theo để triển khai toàn diện dự án.

Đơn vị hợp tác: Fideco

Văn phòng - Căn hộ Vinatex Building (24 tầng)

Tổng vốn đầu tư: 560 tỷ đồng

Vị trí: 39-41-43 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM

Diện tích: 963 m²

Diện tích khả dụng: Văn phòng cho thuê: 3.800 m² - Căn hộ: 35 căn, diện tích 64 m² - 236 m²

Tiến độ: Đã đóng tiền SDD, đã có giấy phép xây dựng. Đang đàm phán hợp đồng hợp tác đầu tư.

Đơn vị hợp tác: Vinatex

Tecco City - Bình Dương (TDH 100%)

Tổng vốn đầu tư: 1.769 tỷ đồng

Vị trí: Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, Bình Dương

Diện tích: 18.855 m²

Diện tích khả dụng: Căn hộ: 1.995 căn - Nhà thấp tầng: 10 căn - TTTM: 14.002 m²

Tiến độ: Đang thực hiện hợp đồng chuyển nhượng.



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ THỦ ĐỨC (TDH)

3-5 Pasteur, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

ĐT: (84-8) 39 143 111
www.thuduchouse.com

Fax: (84-8) 39 143 222
tdh@thuduchouse.com

Nguyễn Văn Tuyển
0908 189 135

GD. Bộ phận Đầu tư tài chính
tuyennguyen@thuduchouse.com

